

Bản án số: 30/2025/HS-ST

Ngày: 28 - 8 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Truyền.

Ông Lê Huỳnh Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Long – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2025/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo: Hán Thị Thu Á, sinh năm 1995 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn N, xã P, tỉnh Khánh Hòa (cũ là thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận); Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Bàlamôn; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Con ông Hán Văn T và bà Đảng Thị C; có chồng tên Đạo Đức T1 và có 02 người con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không;.

Nhân thân: Ngày 06/6/2025, bị Công an xã T, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương. Có mặt.

Bị hại: Chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (nay là thôn A, xã P, tỉnh Khánh Hòa). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền chơi đánh bạc bằng hình thức lô tô trực tuyến trên trang mạng xã hội (hay gọi là Facebook) nên Hán Thị Thu Á nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Khoảng 15 giờ ngày 25/3/2025, Á đem theo 200.000 đồng tiền mặt và 183.000

đồng tiền trong tài khoản rồi điều khiển xe mô tô biển số 85R8-4226, nhãn hiệu SAVANT đến tiệm Nail Ngọc H1 tại đường N, khu phố I, phường P, thành phố P - T do chị Trần Thị Ngọc H (*sinh năm: 1998, cư trú tại: Thôn A, xã N, huyện T*) làm chủ để làm Nail (làm móng tay, móng chân,...) nhằm mục đích tiếp cận, tìm đối tượng để chiếm đoạt tài sản. Tại đây, Á giả vờ hỏi chị H “*Gần chỗ này có chỗ nào chuyển tiền không em*”, chị H trả lời “*không có*” và hỏi lại Á “*chị cần gấp không*” thì Á trả lời “*chị cần gấp, em chuyển cho chị 3.000.000 đồng đi xiu chị đưa lại tiền mặt cho em*”. Nghe vậy, chị H nói với Á “*chị đợi em xiu, em chuyển cho*”, khoảng 05 phút sau Á đưa mã QR trên điện thoại cho chị H chuyển cho Á số tiền là 3.000.000 đồng. Có tiền, Á vào trang Facebook cá nhân dùng tiền chị H đã chuyển để chơi lô tô trực tuyến và thua hết số tiền trên. Hết tiền, Á tiếp tục hỏi chị H “*Em ơi còn tiền trong tài khoản không chuyển dùm chị 3.000.000 đồng nữa, xiu bạn chị qua đưa tiền mặt cho em hay chuyển khoản cho em luôn cũng được*”. Chị H nghe Á hứa sẽ đưa lại tiền mặt hoặc chuyển tiền lại bằng tài khoản nên chị H tiếp tục chuyển cho Á lần thứ hai số tiền 3.000.000 đồng. Có tiền, Á tiếp tục vào trang Facebook chơi lô tô và bị thua hết số tiền trên. Khi chị H làm xong cho khách thì chuyển qua làm Nail cho Á. Trong lúc chị H đang làm móng cho Á thì Á tiếp tục hỏi chị H “*Em còn tiền trong tài khoản không em chuyển thêm cho chị 3.000.000 đồng nữa*”, chị H trả lời “*em không còn tiền đâu*”, Á tiếp tục hỏi “*em còn bao nhiêu tiền*”, chị H trả lời “*em còn 1.000.000 đồng*”, Á suy nghĩ một lúc và nói “*em chuyển cho chị 1.000.000 đồng đi xiu chị chuyển lại cho em*” thì chị H đồng ý chuyển. Có tiền, Á tiếp tục chơi lô tô cho đến khi chị H làm xong cho Á thì Á cũng thua hết số tiền trên. Lúc này, Á nói chị H tính tiền thì chị H nói tổng số tiền là 7.210.000 đồng (gồm tiền chị H chuyển khoản cho Á là 7.000.000 đồng và tiền làm Nail là 210.000 đồng). Á lấy điện thoại quét mã QR của chị H và chuyển số tiền 73.000 đồng, đồng thời nói với chị H “*qua rồi đúng không em*” với mục đích đánh lừa chị H là đã trả đủ tiền, rồi Á đi đến hướng cửa chính để chuẩn bị bỏ đi, chị Hạnh kiểm T2 tin nhắn điện thoại phát hiện bị lừa nên giữ Á lại và gọi Công an phường P đến làm việc.

Trong quá trình điều tra, Hán Thị Thu Á đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Phạm tội 02 lần trở lên.

- Về tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng:

+ Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ và đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung A33-5G, màu trắng đã qua sử dụng, là phương tiện Á dùng vào việc phạm tội.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 85R8-4226, nhãn hiệu SAVANT, là phương tiện Á sử dụng vào ngày 25/3/2025. Qua điều tra xác định xe trên thuộc sở hữu của ông Hán Văn T (là cha ruột bị cáo Á). Ông T không biết Á lấy xe dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông T.

+ 01 đĩa DVD chứa dữ liệu video ghi lại diễn biến vụ án; 01 đĩa DVD chứa dữ liệu hỏi cung bị can lưu vào hồ sơ vụ án.

- **Về dân sự:** Hán Thị Thu Á đã bồi thường số tiền 7.000.000 đồng cho chị H và trả tiền 210.000 đồng tiền làm Nail; Đối với số tiền 73.000 đồng Ám chuyển cho chị H vào ngày 25/3/2025, Á không yêu cầu chị H trả lại và chị H không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với hành vi đánh bạc của Hán Thị Thu Á, Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Ninh Thuận (nay là Công an tỉnh K) đã ra Quyết định tách hành vi và các tài liệu có liên quan, để tiếp tục xác minh xử lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số 97/CT-VKSKV5 ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa truy tố bị cáo Hán Thị Thu Á về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Hán Thị Thu Á phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 174; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hán Thị Thu Á từ 12 đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung A33-5G, màu trắng đã qua sử dụng, là phương tiện Á dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 85R8-4226, nhãn hiệu SAVANT, là phương tiện Ám sử dụng vào ngày 25/3/2025. Qua điều tra xác định xe trên thuộc sở hữu của ông Hán Văn T (là cha ruột bị cáo Á). Ông T không biết Á lấy xe dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông T là có căn cứ.

- Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 7.000.000 đồng cho chị H và trả 210.000 đồng tiền làm Nail; Đối với số tiền 73.000 đồng Ám chuyển cho chị H vào ngày 25/3/2025, Á không yêu cầu chị H trả lại và chị H không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo, bị hại không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh K), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Do nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản từ trước nên vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 25/3/2025, tại tiệm N thuộc tổ dân phố A, phường P, tỉnh Khánh Hòa (cũ là khu phố I, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận), Hán Thị Thu Á đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt số tiền 7.000.000 đồng của chị Trần Thị Ngọc H.

[2.2] Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa truy tố bị cáo Hán Thị Thu Á về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo nhân thân xấu, ngày 06/6/2025 bị Công an xã T, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung A33-5G, màu trắng đã qua sử dụng, là phương tiện Á dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 85R8-4226, nhãn hiệu SAVANT, là phương tiện Á sử dụng vào ngày 25/3/2025. Qua điều tra xác định xe trên thuộc sở hữu của ông Hán Văn T (là cha ruột bị cáo Á). Ông T không biết Á lấy xe dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 7.000.000 đồng cho chị H và trả 210.000 đồng tiền làm Nail; Đối với số tiền 73.000 đồng Á chuyển cho chị H vào ngày 25/3/2025, Á không yêu cầu chị H trả lại và chị H không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hán Thị Thu Á phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 174; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hán Thị Thu Á 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung A33-5G, màu trắng đã qua sử dụng.

Yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K thực hiện việc chuyển vật chứng đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 theo Quyết định chuyển vật chứng số 66/QĐ-VKSKV5 ngày 14/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hán Thị Thu Á phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, bị hại quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28 – 8 – 2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng PV 06 CAT Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Dung

